xióng fēng

雄风

noun · majestic spirit, prowess

Example Sentences

tā chóng zhèn xióng fēng yíng dé le bǐ sài
他 重 振 雄 风， 赢得了比赛。

He regained his prowess and won the match.

lǎo jiāng jūn bù jiǎn dāng nián xióng fēng
老 将 军 不减 当 年 雄 风。

The old general still has the same majestic spirit as in his prime.

Trace each character, then write the word on your own.

雄 雄 雄 雄 雄 雄 雄 雄 雄 雄 雄

雄 雄 雄 雄

风 风 风 风 风 风 风